

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *114* /QĐ-UBND

Gò Vấp, ngày *18* tháng *4* năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 5828/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu-chi ngân sách Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Công văn số 1406/SGDDĐT-KHTC ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn bổ sung thực hiện chính sách ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo;

Căn cứ Công văn số 794/SGDDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022 của Sở Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác;

thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 5307/SGDDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4128/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận về phân giao chỉ tiêu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025; giao số thu phí, lệ phí, thu khác năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 4129/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc phân giao dự toán thu-chi ngân sách năm 2025 đối với phòng, ban chuyên môn thuộc quận, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính;

Căn cứ Quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về phê duyệt danh sách học sinh được miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí buổi 2 và hỗ trợ tiền ăn trưa HKII năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của đơn vị và ý kiến của phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 479/TTr-TCKH ngày 16 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục công lập thuộc quận thực hiện chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí buổi 2 và hỗ trợ tiền ăn trưa học kỳ II năm học 2024-2025, với tổng số tiền: 183.860.000 đồng (Một trăm tám mươi ba triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

(Đính kèm phụ lục và số liệu chi tiết)

Nguồn kinh phí: từ dự toán chưa phân giao của Ủy ban nhân dân quận do Phòng Tài chính – Kế hoạch đang quản lý.

Điều 2. Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách năm 2025 của Phòng Tài chính – Kế hoạch, tổng số tiền: 183.860.000 đồng (Một trăm tám mươi ba triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

(Đính kèm phụ lục và số liệu chi tiết)



Điều 3. Thủ trưởng đơn vị nêu ở Điều 1 có trách nhiệm quản lý theo dõi, kiểm tra, sử dụng đúng mục đích nguồn kinh phí này và quyết toán đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch, Trưởng phòng Phòng Giao dịch số 6 – Kho bạc Nhà nước Khu vực II, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nêu ở Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 4; “để thực hiện”
- Sở Tài chính;
- TT Quận ủy;
- UBMTTQ VN quận;
- Các PCT UBND quận;
- PGD số 6 – KBNN KV II;
- Các phòng ban chuyên môn;
- Trang thông tin điện tử (để công khai);
- Lưu: VT.



Nguyễn Trí Dũng





PHỤ LỤC BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025
CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÓ THU TỰ BẢO ĐẢM MỘT PHẦN CHI PHÍ

Ban hành kèm theo Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp

S T T	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	CLK	Đơn vị	TỔNG SỐ	Kinh phí không tự chủ (NGUỒN 12)			Đơn vị : đồng
					Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ	Miễn giảm học phí	Tiền học Bồi 2	
A	B	C	D	$I=2+3+4$	2	3	4	
			Chi sự nghiệp giáo dục	68.960.000	14.400.000	4.000.000	50.560.000	
1	1038559	622-071	Trường Mầm non Hoa Lan	2.800.000	1.600.000	1.200.000		
2	1038329	622-071	Trường Mầm non Hoa Mi	1.600.000	1.600.000			
3	1037238	622-071	Trường Mầm non Sơn Ca	800.000	800.000			
4	1037892	622-071	Trường Mầm non Thủy Tiên	4.400.000	4.000.000	400.000		
5	1043450	622-071	Trường Mầm non Hoa Sen	1.600.000	800.000	800.000		
6	1043447	622-071	Trường Mầm non Hoàng Yến	1.200.000	800.000	400.000		
7	1043448	622-071	Trường Mầm non Quỳnh Hương	2.800.000	2.400.000	400.000		
8	1071100	622-071	Trường Mầm non Hồng Nhung	800.000	800.000			
9	1118061	622-071	Trường Mầm non Hạnh Thông Tây	2.400.000	1.600.000	800.000		
10	1043128	622-073	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	4.600.000			4.600.000	
11	1043130	622-073	Trường THCS Gò Vấp	3.600.000			3.600.000	
12	1067963	622-073	Trường THCS Quang Trung	6.800.000			6.800.000	
13	1067964	622-073	Trường THCS Phạm Văn Chiêu	1.400.000			1.400.000	
14	1043127	622-073	Trường THCS Phan Tây Hồ	2.200.000			2.200.000	
15	1067966	622-073	Trường THCS An Nhơn	6.200.000			6.200.000	
16	1043129	622-073	Trường THCS Nguyễn Du	600.000			600.000	
17	1052167	622-073	Trường THCS Nguyễn Văn Nghi	5.600.000			5.600.000	
18	1051807	622-073	Trường THCS Lý Tự Trọng	5.200.000			5.200.000	
19	1051800	622-073	Trường THCS Thông Tây Hội	200.000			200.000	
20	1051801	622-073	Trường THCS Trường Sơn	2.600.000			2.600.000	
21	1109860	622-073	Trường THCS Nguyễn Trãi	8.200.000			8.200.000	
22	1118001	622-073	Trường THCS Tân Sơn	1.000.000			1.000.000	
23	1120706	622-073	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ	2.360.000			2.360.000	
			TỔNG	68.960.000	14.400.000	4.000.000	50.560.000	



PHỤ LỤC BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Đã được phê duyệt kèm theo Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

Đơn vị: đồng				
Số TT	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	Chương-Khoản	Đơn vị	Tổng cộng
A	B	C	D	I
			SN GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO	114.900.000
1	1038145	622-098	Phòng Giáo dục và Đào tạo	114.900.000
			Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ	114.900.000
			TỔNG	114.900.000
				114.900.000

Kinh phí không tự chủ
(Nguồn 12)

2

114.900.000

114.900.000

114.900.000

TỔNG

114.900.000



PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	A	B	C	NỘI DUNG	Tổng cộng	Kinh phí tự chủ (NGUỒN 13)	Kinh phí không tự chủ (NGUỒN 12)
				D	1=2+3	2	3
				SN GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO	(183.860.000)	-	(183.860.000)
1		1038144		Phòng Tài chính - Kế hoạch	(183.860.000)	-	(183.860.000)
			618-098	Dự toán chưa xác định được đơn vị thực hiện giao Phòng Tài chính - Kế hoạch quản lý	(183.860.000)		(183.860.000)
				Tổng cộng	(183.860.000)	-	(183.860.000)